

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 196/2023/HS-PT  
Ngày 22 - 11 - 2023

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Văn Thanh Gia

*Các Thẩm phán:*

Ông Thái Văn Hà

Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Trang là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:** Bà Võ Thị Lệ Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 173/2023/TLPT-HS ngày 20 tháng 10 năm 2023 đối với các bị cáo Phạm Minh T và Hồ Anh K do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 81/2023/HS-ST ngày 11 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

*Các bị cáo có kháng cáo:*

1. Phạm Minh T (tên gọi khác: M), sinh ngày 20/8/1998 tại thị xã A, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Thôn B, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn M1, sinh năm: 1963 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1964; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2. Hồ Anh K, sinh ngày 10/6/1996 tại thị xã A, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Số A đường Đ, phường Đ, thị xã A, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Ngọc Á (chết) và bà Đặng Thị T1, sinh năm: 1966; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, còn có các bị cáo Văn Anh P, Lê Thanh T2, Phan Hoàng Á và Nguyễn Thái K1 không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 09/8/2022, Văn Anh P gọi điện thoại rủ Nguyễn Thái K1 đến xã P, huyện T để đánh bạc. K1 đồng ý và rủ Hồ Anh K, Nguyễn Tấn Đ cùng đến tham gia đánh bạc. Khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, K1, K và Đ đi đến quán cafe của gia đình P ở thôn Đ, xã P để gặp P. P tiếp tục rủ thêm Lê Thanh T2, Phan Hoàng A đến nhà gia đình P để đánh bạc. Sau đó, P dẫn K1, K, Đ, T2, Trần Ngọc A T3, A cùng đi đến nhà cô ruột của P là bà Văn Thị Bạch T4 ở thôn Đ, xã P để đánh bạc. Hồ Thị Kiều L nghe nói nhà bà T4 có đánh bạc nên đến để bán nước uống và thuốc lá. Khi đến nhà bà T4, P lấy dụng cụ đánh bạc gồm 03 bộ thau nhôm, 04 bộ bài Tây, 04 lá bài Tây, 25 hột bầu – cua, 01 mặt giấy có in hình bầu – cua – tôm – cá – gà – nai đưa cho T2 và nói người nào nhận cầm cái thì khi đánh bạc xong đưa cho P 200.000 đồng để trả công dọn dẹp vệ sinh; sau đó, P bỏ đi khỏi nhà bà T4. T2 nhận cầm cái, trải dụng cụ đánh bạc trên nền nhà và quy ước số tiền mỗi người tham gia đặt cược trong từng ván từ 50.000 – 500.000 đồng. K1 tiếp tục điện thoại rủ Phạm Minh T đến cùng tham gia đánh bạc. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, T2, K1, K cùng tham gia đánh bạc được khoảng 02-03 ván thì T, A đến cùng tham gia đánh bạc.

Khoảng 23 giờ 15 phút cùng ngày, Phòng C Công an tỉnh B phối hợp cùng với Công an xã P tiến hành kiểm tra, phát hiện tại nhà bà T4 có các đối tượng là T2, A, K1, K, T đang tham gia đánh bạc bằng hình thức xóc bầu cua thắng thua bằng tiền; khi đó các bị cáo đã đánh bạc được khoảng 12 ván. Ngoài ra, còn có L mang nước uống đến bán tại địa điểm đánh bạc, T3 và Đ chỉ ngồi xem chứ không tham gia đánh bạc.

Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 6.347.000 đồng; trong đó: Tiền thu giữ trên chiếu bạc 3.500.000 đồng; tiền thu giữ của các bị cáo nhằm mục đích đánh bạc: Tường 540.000 đồng, A 2.030.000 đồng, K1 77.000 đồng, K 200.000 đồng. Riêng số tiền thu giữ của T 5.000.000 đồng không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2023/HS-ST ngày 11/9/2023, Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước đã căn cứ khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo Phạm Minh T và Hồ Anh K mỗi bị cáo 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần hình phạt đối với các bị cáo Văn Anh P, Lê Thanh T2, Phan Hoàng A và Nguyễn Thái K1, phần án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 21/9/2023, các bị cáo Phạm Minh T và Hồ Anh K kháng cáo xin được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ; tại phiên tòa, các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Phạm Minh T và Hồ Anh K, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo, giảm cho mỗi bị cáo từ 02-03 tháng tù.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với các chứng cứ khác nên có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 09/8/2022, Văn Anh P gọi điện thoại rủ Nguyễn Thái K1 đánh bạc. K1 đồng ý và rủ Hồ Anh K, Nguyễn Tấn Đ cùng đến tham gia đánh bạc. Khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, K1, K và Đ đến gặp P. P tiếp tục rủ thêm Lê Thanh T2, Phan Hoàng Â đến nhà gia đình P để đánh bạc. Sau đó, P dẫn K1, K, Đ, T2, Trần Ngọc A T3, Â cùng đi đến nhà cô ruột của P là bà Văn Thị Bạch T4 ở thôn Đ, xã P, huyện T để đánh bạc. Tại đây, P lấy dụng cụ đánh bạc gồm 03 bộ thau nhôm, 04 bộ bài Tây, 04 lá bài Tây, 25 hột bầu – cua, 01 mặt giấy có in hình bầu – cua – tôm – cá – gà – nai đưa cho T2 và nói người nào nhận cầm cái thì khi đánh bạc xong đưa cho P 200.000 đồng để trả công dọn dẹp vệ sinh; sau đó, P bỏ đi khỏi nhà bà T4. Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 09/8/2022, Phòng Công an tỉnh B phối hợp với Công an xã P tiến hành kiểm tra, phát hiện các bị cáo T2, Â, K1, K, T đang tham gia đánh bạc bằng hình thức xóc bầu cua thắng thua bằng tiền tại nhà bà T4.

Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 6.347.000 đồng; trong đó: Tiền thu giữ trên chiếu bạc 3.500.000 đồng; tiền thu giữ của các bị cáo nhằm mục đích đánh bạc: Tường 540.000 đồng, Â 2.030.000 đồng, K1 77.000 đồng, K 200.000 đồng.

Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2023/HS-ST ngày 11/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước đã xét xử các bị cáo Phạm Minh T và Hồ Anh K về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là phù hợp.

[2] Xét kháng cáo xin được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ của các bị cáo Phạm Minh T và Hồ Anh K, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự địa phương.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc không lớn, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng.

Căn cứ tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân các bị cáo, xét thấy không cần thiết phải cách ly người phạm tội khỏi xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo xin được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ của các bị cáo Phạm Minh T và Hồ Anh K, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Các bị cáo Phạm Minh T và Hồ Anh K có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn khấu trừ thu nhập trong thời gian cải tạo không giam giữ.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì các bị cáo Phạm Minh T và Hồ Anh K không phải chịu.

[4] Trong vụ án này còn có bị cáo Nguyễn Thái K1. Bị cáo là người rủ K, Đ và T đến cùng tham gia đánh bạc nên bị cáo có vai trò tích cực hơn 03 bị cáo trên. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” và đang trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ thì bị cáo tiếp tục phạm tội “Đánh bạc”. Bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ và 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự nhưng Tòa án cấp sơ thẩm đã quá nhấn mạnh các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo và xử phạt bị cáo bằng hình thức phạt tiền 30.000.000 đồng là chưa tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo so với các bị cáo khác trong vụ án; như các bị cáo Á, T, K có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nhưng đều bị xử phạt 06 tháng tù.

Để giải quyết vụ án theo quy định, áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thái K1, Hội đồng xét xử phúc thẩm kiến nghị Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xem xét, kháng nghị giám đốc thẩm đối với quyết định của bản án sơ thẩm về phần hình phạt của bị cáo Nguyễn Thái K1 theo hướng không cho bị cáo được hưởng hình phạt tiền.

[5] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đề nghị chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Phạm Minh T và Hồ Anh K, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo, giảm cho mỗi bị cáo từ 02-03 tháng tù là phù hợp với một phần nhận định của Hội đồng xét xử phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm d khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;*

*Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự;*

*Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.*

1. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phạm Minh T và Hồ Anh K. Sửa bản án sơ thẩm.

2. Xử phạt bị cáo Phạm Minh T 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”.

Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thị xã A, tỉnh Bình Định nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Phạm Minh T cho Ủy ban nhân dân xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Phạm Minh T.

3. Xử phạt bị cáo Hồ Anh K 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”.

Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thị xã A, tỉnh Bình Định nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Hồ Anh K cho Ủy ban nhân dân phường Đ, thị xã A, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Hồ Anh K.

4. Kiến nghị Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xem xét, kháng nghị giám đốc thẩm đối với quyết định của bản án sơ thẩm về phân hình phạt của bị cáo Nguyễn Thái K1 theo hướng không cho bị cáo được hưởng hình phạt tiền.

5. Về án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Phạm Minh T và Hồ Anh K không phải chịu.

6. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

7. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Vụ GDKT1.TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT Công an huyện Tuy Phước;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tuy Phước;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Bình Định;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Văn Thanh Gia**